

Stt No.	Nội dung chi tiết <i>Detailed contents</i>	Phương tiện CBTT <i>Means of information disclosure</i>	Nơi nhận <i>Attention</i>	Mẫu <i>Document form</i>	Ghi chú <i>Note</i>
CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ (Kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ) EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE WITHIN 24 HOURS (Since one of the following events occurs, regardless of working day or non-business day)					
1	CÁC QĐ CỦA ĐHCĐ/HĐQT DECISIONS OF AGM / BOD	Website Công ty	UBCKNN, HNX		
1.1	Nghị quyết của ĐHCĐ, biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến ĐHCĐ bằng văn bản <i>Resolution of AGM, meeting minutes or vote counting minutes (in case of collecting written opinions of AGM)</i>	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HNX,	SSC, HNX		
1.2	- ĐHCĐ thông qua việc hủy niêm yết, Công ty CBTT về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của CĐ không phải Cổ Đông Lớn - Company shall disclose the delisting approved at AGM together with the approval rate of the Shareholders who are not Major Shareholders	Company website Means of information disclosure of SSC, HNX,			
1.3	- Quyết định mua hoặc bán cổ phiếu quỹ - Decision to purchase or sell treasury shares - Ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu - Date of exercise of shares purchase rights of bond holders together with purchase rights or the date of performing the conversion from bonds to shares - Quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc bán chứng khoán theo quy định pháp luật về DN - Decision for foreign securities offerings and decisions related to the sale of securities in accordance with the Enterprise Law - Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu ưu đãi				

	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Decision to issue convertible bonds, preference shares</i> 				
1.4	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức - <i>Decision on dividend rate, method and time of dividend payment</i> - Quyết định tách, gộp cổ phiếu - <i>Decision for stock split or stock merge</i> 				
1.5	<p>Quyết định tổ chức lại Công ty (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), giải thể Công ty.</p> <p><i>Decision on reorganization of the Company (division, separation, consolidation, merger), dissolution of the Company.</i></p> <p>Thay đổi tên Công ty, con dấu Công ty</p> <p><i>Change of company name, company seal</i></p> <p>Thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch</p> <p><i>Changing locations, establishing new or closing headquarters, branches or transaction offices</i></p> <p>Sửa đổi, bổ sung điều lệ</p> <p><i>Charter amendments and supplements</i></p> <p>Chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty</p> <p><i>Mid-term development plan and strategy, annual business plan of the Company</i></p>				
1.6	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật) - <i>The decision to change the applied accounting period and policy (except for changes in applied accounting policies due to changes in regulations of the Law)</i> - Thông báo DN kiểm toán đã ký HĐ kiểm toán BCTC năm hoặc thay đổi DN kiểm toán (sau khi đã ký HĐ) - <i>Inform of the contracted or new audit firm (after signing contract) for the financial report.</i> - DN kiểm toán từ chối BCTC của Công ty - <i>The audit firm rejected the company's financial report</i> - Kết quả điều chỉnh hồi tố BCTC (nếu có) 				

✓

	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Results of retroactive adjustment of financial report (if any)</i> - Ý kiến không phải là ý kiến chấp thuật toàn phần của kiểm toán viên đối với BCTC - <i>The auditor is unable to issue an unqualified opinion to the financial report</i> 				
1.7	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một Công ty dẫn đến Công ty đó trở thành: Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết dẫn đến Công ty đó không còn là Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết hoặc giải thể Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết - <i>Decision to contribute capital to establish, purchase to increase ownership in a Company, leading to that the Company becomes: a Subsidiary, Joint Venture, Affiliate or sell to reduce ownership in Subsidiary, Joint Venture or Affiliate leading to that the Company ceases to be a Subsidiary, Joint Venture, Affiliate or dissolution of a Subsidiary, Joint Venture, Affiliate</i> - Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên TTS của Công ty tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét. - <i>Decision to contribute capital and invest in an organization, project, borrowing, lending or other transactions with a value of 10% or more of the Company's total assets at the latest audited financial report or the most recently reviewed semi-annual financial report.</i> - Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên VĐL của một tổ chức (xác định theo VĐL của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn) - <i>Decision to contribute capital with a value of 50% or more of charter capital of an organization (determined by charter capital of the organization receiving the contributed capital before the time of capital contribution)</i> 				

	<ul style="list-style-type: none"> - QĐ mua bán tài sản có giá trị từ 15% trở lên TTS của Công ty tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét. - <i>Decision to purchase and sell assets with value of 15% or more of the Company's total assets calculated in the latest audited financial report or the most recently reviewed semi-annual financial report.</i> - Vốn góp của CSH bị giảm từ 10% trở lên hoặc TTS bị giảm từ 10% trở lên tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét. - <i>The equity of the proprietor is reduced by 10% or more or the total assets is reduced by 10% or more in the latest audited financial report or the most recently reviewed semi-annual financial report.</i> - Đóng, mở chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện - <i>Close and open branches, factories, representative offices</i> - QĐ tăng, giảm VDL - <i>Decision to increase and decrease charter capital</i> 				
1.8	<p>QĐ của ĐHCĐ hoặc HĐQT thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người Nội Bộ hoặc Người Có Liên Quan của Người Nội Bộ</p> <p><i>Decision of AGM or BOD for contract approval, transactions between the Company and an Insider or an Insider's Related Person</i></p>				
1.9	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu dẫn đến tổng giá trị các khoản vay của Công ty có giá trị từ 30% VCSH trở lên tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét. - <i>The decision to borrow or issue bonds resulting in the total value of the Company's loans taking up to 30% or more of equity in the latest audited financial report or the most recently reviewed semi-annual financial report.</i> 				

	<p>- Nếu tổng giá trị của các khoản vay của Công ty đạt từ 30% VCSH trở lên tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét, Công ty CBTT về các quyết định vay thêm hoặc phát hành thêm trái phiếu có giá trị từ 10% VCSH trở lên tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét.</p> <p>- <i>If the total value of the Company's loans reaches 30% or more of equity calculated at the latest audited financial report or reviewed semi-annual financial report, the Company shall announce any decision to borrow more or issue more additional bonds with the value of 10% or more of equity calculated in the latest audited financial report or the most recent semi-annual financial report.</i></p>				
1.10	<p>Đối với các sự kiện phải có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, Công ty thực hiện CBTT kể từ khi ban hành NQ/NĐ và khi Công ty nhận được văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền</p> <p><i>For events that must be approved by the competent authority, the Company shall disclose the information from the issuance date of resolution and when the Company receives the written approval or disapproval from the competent authority.</i></p>				
2	<p>KHI CÓ SỰ THAY ĐỔI SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH</p> <p>A CHANGE IN THE OUTSTANDING VOTING SHARES</p>			Mẫu CBTT/SGDHCM -08 kèm theo quy chế CBTT của HNX Form CBTT / SGDHCM-08 attached to the regulations on information disclosure of HNX	
2.1	<p>Công ty phát hành thêm cổ phiếu, tính từ thời điểm Công ty BC UBCKNN về kết quả phát hành theo quy định của pháp luật về phát hành CK (mục 1.8 CBTT định kỳ phụ lục này)</p> <p><i>The company issues additional shares, counted from the time the Company reports to SSC the issuance results in accordance with the law on issuing securities (section 1.8 on periodical information disclosure in this appendix)</i></p>				
2.2	<p>Trường hợp Công ty giao dịch cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm Công ty BC kết quả giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật về</p>				

17/09/2023 - 10/10/2023

	giao dịch cổ phiếu quỹ (mục 4 CBTT của các đối tượng khác phụ lục này) <i>In case the Company has treasury shares transactions, counted from the time the Company reports results in treasury stock transactions in accordance with the law on treasury shares transactions (section 4 on information disclosure of other subjects in this appendix)</i>				
3	CÓ BIÊN ĐỘNG VỀ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NHÂN SỰ CHỦ CHỐT CHANGE IN KEY PERSONNELS AND PERSONS RELATED TO KEY PERSONNELS			Phụ lục 03 TT 155/2015/TT-BTC Mẫu CBTT-SGDHCM-05 Kèm quy chế CBTT của HNX Appendix 03 TT 155/2015 / TT-BTC Form CBTT-SGDHCM-05 Attached to regulations on information disclosure of HNX	
3.1	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người Nội Bộ (kể từ khi ban hành NQ/NĐ về thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người Nội Bộ) - The Company changes, appoints, re-appoints or dismisses Insiders (since the issuance of resolutions on changes, new appointments, reappointment, dismisses of Insiders) - Nếu TV HĐQT, TV BKS có đơn xin từ nhiệm khi chưa được thông qua tại ĐHCĐ, Công ty thực hiện công bố đơn xin từ nhiệm trong vòng 24h từ khi nhận được đơn từ nhiệm - If the members of BOD or the Supervisory Boards submit resignation letter without approval at the AGM, the Company shall announce the resignation letter within 24 hours after receiving the resignation letter. - Trong 3 ngày làm việc kể từ ngày CBTT về thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người Nội Bộ, Công ty gửi cho UBCKNN, HNX bản cung cấp thông tin của Người Nội Bộ mới, phụ lục và danh sách Người Nội Bộ và người có liên quan theo mẫu - Within 3 business days from the date of the information disclosure of the change, appointment, reappointment and dismisses of the Insiders, the Company shall send to the SSC, HNX the information data of the new Insider, the appendix and the list of Insider and Related Persons in attached form 				

3.2	Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Người Nội Bộ của Công ty <i>When receiving the decision to prosecute and detain for criminal liability to an Insider of the Company</i>				
3.3	Khi có thay đổi Người Có Liên Quan của Người Nội Bộ, Công ty BC cho HNX về thay đổi Người Có Liên Quan của Người Nội Bộ theo mẫu trong 3 ngày làm việc từ ngày thay đổi. <i>The company shall inform HNX of any change in an Insider's Related Person within 3 business days since the occurrence of the change.</i>			Mẫu CBTT-SGDHCM-06 Kèm quy chế CBTT của HNX <i>Form CBTT-SGDHCM-06 Attached to regulations on information disclosure of HNX</i>	
4	THAY ĐỔI QUAN TRỌNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH IMPORTANT CHANGES TO BUSINESS PERFORMANCE				
4.1	Tài khoản của Công ty tại NH bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa, ngoại trừ trường hợp phong tỏa theo yêu cầu của chính Công ty <i>The Company's account at the bank is frozen or allowed to use again after being frozen, except for blocking on request of the Company.</i>				
4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh - <i>Partial or total business suspension</i> - Bổ sung hoặc rút bớt một hoặc một số ngành nghề đầu tư, kinh doanh - <i>Adding or removing one or several investment and business sectors</i> - Bị đình chỉ hoặc thu hồi Giấy CNĐKDN hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy phép hoạt động - <i>Suspension or revocation of the Certificate of Business Registration or License of establishment and operation or Operation Certificate</i> 				

	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi thông tin trong BCB sau khi đã được UBCKNN cấp chứng nhận đăng ký chào bán - <i>Change information in the Prospectus after being granted the registration certificate for public offerings by SSC</i> - Khi nhận được giấy Giấy CNĐKDN hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy phép hoạt động được sửa đổi, bổ sung - <i>Upon receipt of an amended or supplemented Certificate of Business Registration or License of establishment and operation or Operation Certificate</i> - Khi nhận được bản án, quyết định của tòa án liên quan đến hoạt động của Công ty - <i>Upon receipt of the court's judgment or decision relating to the Company's operations</i> - Kết luận của cơ quan thuế về việc Công ty vi phạm pháp luật về thuế. - <i>Conclusion of the tax authority reporting Company's violations on Tax Laws.</i> - Công ty nhận được thông báo của tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản DN - <i>The company received a notice from the court accepting the petition to initiate bankruptcy proceedings</i> 				
4.3	<p>Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của Công ty</p> <p><i>When there are other events that have a great impact on production, business or corporate governance situation of the Company</i></p>				
4.4	<p>Được chấp nhận hoặc bị hủy bỏ niêm yết tại SGDCK nước ngoài</p> <p><i>To be listed or delisted from a foreign Stock Exchange</i></p>				
5	CBTT LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY ĐĂNG KÝ CUỐI CÙNG THỰC HIỆN QUYỀN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU				

	INFORMATION DISCLOSURE RELATED TO THE FINAL DATE TO REGISTER FOR THE EXERCISE OF RIGHTS FOR EXISTING SHAREHOLDERS	Văn bản Dữ liệu điện tử <i>Documents Electronic data</i>	TTLKCK HNX VSD HNX	Mẫu 07/THQ kèm theo quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu CK <i>Form 07 / THQ together with regulations on exercising rights for owners of securities</i>	Ít nhất 10 ngày làm việc, trước ngày đăng ký cuối cùng (dự kiến) <i>At least 10 business days, before the last registration date (scheduled)</i>
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - NQ/NĐ về ngày cuối cùng thực hiện quyền cho CĐHH - <i>Resolutions of the final date to exercise rights for existing shareholders</i> - Thông báo của Công ty về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền theo mẫu quy định của TTLKCK - <i>Notice of the Company of the final date to register for the exercise of rights in the prescribed form of VSD</i> - Các tài liệu là căn cứ pháp cứ liên quan (nếu có) - <i>The documents which are relevant legal bases (if any)</i> 	Văn bản Dữ liệu điện tử <i>Documents Electronic data</i>	TTLKCK HNX VSD HNX	Mẫu 07/THQ kèm theo quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu CK <i>Form 07 / THQ together with regulations on exercising rights for owners of securities</i>	Ít nhất 10 ngày làm việc, trước ngày đăng ký cuối cùng (dự kiến) <i>At least 10 business days, before the last registration date (scheduled)</i>
5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty CBTT và gửi thông báo cho HNX, nếu hủy nội dung thông báo về: <i>Company shall disclose information and send a notice to HNX, if the company cancels the content of notice about:</i> - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền liên quan đến tỷ lệ thực hiện - <i>Final date to register for the exercise of rights in relation to the exercising rate</i> - Ngày đăng ký cuối cùng đối với các trường hợp phát hành cổ phiếu cho CĐHH - <i>Final date to register for shares issuance to existing Shareholders</i> - Các trường hợp liên quan đến việc điều chỉnh giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền theo quy chế hướng dẫn giao dịch chứng khoán của HNX - <i>Cases related to the reference price adjustment on the ex-rights date in accordance with the regulations on securities transactions guidance of HNX</i> 	Văn bản Dữ liệu điện tử <i>Documents Electronic data</i>	HNX		Nêu rõ lý do hủy chậm nhất 5 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng <i>Clearly state the reason for the cancellation at least 5 business days before the final registration date</i>



11/01/2011 10:00 AM

5.3	<p>Công ty gửi cho HNX: <i>The company shall send to HNX:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản tóm tắt số CD của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền theo mẫu - <i>A summary list of company shareholders on the final registration date for the exercise of rights in the form</i> - Bản dữ liệu điện tử định dạng excel danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền - <i>The electronic data in excel format of the list of shareholders at the closing date for exercise of rights</i> (Tại thời điểm này, Công ty sẽ làm công văn xin danh sách từ hệ thống của TTLKCK) (At this time, the Company shall send an official document to request the list from the VSD system) 	Văn bản Dữ liệu điện tử <i>Documents Electronic data</i>	HNX	Mẫu CBTT- SGDHCM-09 Kèm quy chế CBTT của HNX <i>Form CBTT- SGDHCM-06 Attached to regulations on information disclosure of HNX</i>	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày đăng ký cuối cùng <i>Within 15 days of the final registration date</i>
<p>Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng Ban có liên quan đến Ban/Phòng phụ trách CBTT: <i>Responsibility to submit information to be disclosed of the Departments related to the Department / Division in charge of information disclosure:</i></p> <p>Ngay lập tức sau khi có thông tin và phải bảo đảm Ban/Phòng phụ trách CBTT có đủ thời gian thực hiện đúng quy trình CBTT theo quy định cho UBCKNN, HNX, TTLKCK trong vòng 24 tiếng kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ <i>Immediately after having information and ensuring that the Department/division in charge of information disclosure have enough time to comply with the procedures for the SSC, HNX, and VSD within 24 hours after occurrence of the events above, regardless of business or non-business day.</i></p>					
<p>CBTT BẤT THƯỜNG TRONG THỜI HẠN 10 NGÀY EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE WITHIN 10 DAYS</p>					
1	Tài liệu họp ĐHCĐ bất thường <i>Documents for extraordinary AGM</i>	Website Công ty <i>Company website</i>			Như CBTT đối với ĐHCĐ thường niên <i>Similar to information disclosure of AGM</i>
2	Nếu lấy ý kiến ĐHCĐ bằng văn bản, Công ty công bố trên website Công ty, gửi cho tất cả các CD phiếu lấy ý kiến, dự thảo NQ ĐHCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo NQ <i>In case of collecting written opinions of AGM, the Company shall publish the information on the Company's website, send to all</i>				Trong tối thiểu 10 ngày trước thời hạn gửi lại phiếu lấy ý kiến cho Công ty

	Shareholders the written opinion form, drafting of AGM's resolutions and explanatory documents for draft resolutions.				At least 10 days prior to the final date for returning written opinion form to the Company
3	Sau khi thay đổi kỳ kế toán, Công ty công bố BCTC khi thay đổi kỳ kế toán đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về KTDN, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC kiểm toán <i>After changing the accounting period, from the date the audit firms signing the audited report, the Company shall publish the audited financial report in accordance with the Law on Internal Audit.</i>				
4	Sau khi chia, tách, sáp nhập, Công ty là doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị sáp nhập công bố BCTC khi chia tách, sáp nhập đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về KTDN, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC kiểm toán <i>After the division, separation or merger, from the date of the audit firm signing the audited report, the divided, split or merged company or enterprise shall publish its audited financial report upon the split or merger in accordance with the Law on Internal Audit</i>				
5	Công ty mua lại cổ phiếu của CBCNV theo chương trình ESOP hoặc mua lại cổ phiếu lẻ của Công ty thông qua Công ty chứng khoán <i>The Company repurchases shares of employees under ESOP program or repurchases its own odd shares via Securities Company.</i>				Công ty CBTT trong vòng 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật hết đến ngày CBTT <i>Company shall disclose information within the first 10 days of the month on the basis of transaction completion and</i>

					<i>updates to the date of information disclosure.</i>
6	Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp, Công ty công bố BCTC sau khi chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán. <i>After completing the conversion of corporate ownership form, within 10 days from the date of the audited report signed by audit firms, the Company shall publish the audited financial report in accordance with the Laws on Corporate Accounting.</i>				
Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các phòng ban có liên quan đến phòng/ban phụ trách CBTT: trước 3 ngày làm việc là ngày hết hạn CBTT <i>Responsibility to send information to be disclosed of the relevant departments / division to the department/ division in charge of information disclosure: 3 business days in advance before the final date for the information disclosure</i>					

Trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các thông tin đã công bố bắt buộc: các thông tin công bố bắt buộc thường lưu giữ trên website Công ty tối thiểu 5 năm

Responsibility to preserve and retain the extraordinary information disclosure: extraordinary information disclosure shall be kept on the Company's website for at least 5 years

3. Công bố thông tin theo yêu cầu/ Information disclosure upon request

Stt No.	Nội dung chi tiết <i>Detailed contents</i>	Phương tiện CBTT <i>Means of information disclosure</i>	Nơi nhận <i>Attention</i>	Ghi chú <i>Note</i>
BÁO CÁO/CBTT THEO YÊU CẦU TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ (Kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, HNX) REPORT / INFORMATION DISCLOSURE ON REQUEST WITHIN 24 HOURS (Since the date of receipt of requests from SSC, HNX)				
1	Khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư	Website Công ty Phương tiện CBTT của UBCKNN, HNX	UBCKNN, HNX SSC, HNX	Nêu rõ sự kiện được UBCKNN, HNX yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của Công ty về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có)

<i>When an event occurs that seriously affects the investors' legitimate interests</i>	<i>Company website Means of information disclosure of SSC, HNX</i>	<i>State clearly the event requested to announce by SSC, HNX; Cause and the Company's assessment of the truthfulness of the event, solutions (if any)</i>
--	--	---

Trách nhiệm bảo quản, lưu trữ các thông tin đã công bố theo yêu cầu: các thông tin công bố theo yêu cầu lưu giữ trên website Công ty tối thiểu 5 năm

Responsibility to preserve and retain the information disclosure on request: information disclosed on request shall be kept on the Company's website for at least 5 years

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng/Ban có liên quan: Ngay lập tức sau khi có thông tin và phải đảm bảo các Phòng/Ban phụ trách CBTT có đủ thời gian thực hiện đúng quy trình việc CBTT theo quy định do UBCKNN, HNX trong vòng 24 tiếng kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ

Responsibility to send information to be disclosed of the relevant departments / divisions: Immediately after having information and ensuring that the departments / divisions in charge of information disclosure have enough time to follow the correct procedures of SSC, HNX for the information disclosure within 24 hours from the occurrence of one of the events above, regardless of business or non-business days.

4. CBTT của các đối tượng khác/ Information disclosure of other objects

Stt No.	Nội dung chi tiết Detailed contents	Thời gian CBTT Time of information disclosure	Phương tiện CBTT Method of information disclosure	Nơi nhận Attention	Mẫu Document form	Ghi chú Note
I	Việc dự kiến giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi, kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông	Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu 3 ngày làm việc	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HNX	UBCKNN, HNX Công ty SSC, HNX Company	Phụ lục số 10 hoặc 11 thông tư 155/2015/TT-BTC	- Thời hạn thực hiện giao dịch không quá 30 ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch

	<p>qua hệ thống giao dịch tại HNX (bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch không giới hạn cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi....)</p> <p><i>For following expected transactions: stocks, stock options, convertible bonds, purchase rights of convertible bonds, including transactions are not made via the HNX system (including but not limited to following transactions: to give or be given, inherited, transfer or to be transferred, convertible bonds, stock options, purchase rights of convertible bonds)</i></p>	<p><i>At least 3 business days in advance before the transaction date</i></p>	<p><i>Means of information disclosure of SSC, HNX,</i></p>	<p><i>Appendix 10 or 11 of Circular 155/2015 / TT-BTC</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Transaction performance period must not exceed 30 days from the date of transaction registration</i> - <i>Chỉ được bắt đầu tiến hành phiên giao dịch bắt đầu tiên sau 24 giờ kể từ khi có CBTT từ HNX</i> - <i>the first transaction shall only be made after 24 hours from the date of information disclosure from HNX</i> - <i>Người Nội Bộ và Người Có Liên Quan của Người Nội Bộ không được đồng thời đăng ký mua và bán cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của Công ty trong cùng một đợt đăng ký và phải thực hiện giao dịch đúng thời gian và khối lượng đã đăng ký</i> - <i>An Insider and a Related Person of an Insider are not allowed to register to trade Company's shares or convertible bonds at the same time and in the same transaction registration and must execute the transaction on time with the same registered amount</i> - <i>Trong vòng 3 ngày làm việc sau khi nhận được các BC liên quan đến các giao dịch này, Công ty công bố website Công ty</i> - <i>Within 3 business days after receiving the reports relating to</i>
--	---	---	--	---	---